

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 120/2020/HS - ST

Ngày: 21/9/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Ngô Thị Thời
2. Ông Nguyễn Công Hoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 120/2020/TLST - HS ngày 31/8/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2020/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân Tr, sinh năm 1997

ĐKKHKT: Xóm 2, thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; Chỗ ở: Số nhà 27/37 phố H, khu 3, phường C, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Xuân B (đã chết) và bà Nguyễn Thị D (đã chết).

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/5/2020, chuyển tạm giam ngày 22/5/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người làm chứng:**

- Anh Tăng Hạ L, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số 12/33 L, phường P, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.
(Vắng mặt).

- Ông Dương Nam H, sinh năm 1969

Địa chỉ: 172 P, phường C, thành phố H, tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt).

- Anh Dương Đức C, sinh năm 1996

Địa chỉ: 172 Phan Đình P, phường C, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Xuân Tr là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 13/5/2020, Tr gặp một nam thanh niên tên K (không rõ tuổi, địa chỉ) là bạn quen biết ngoài xã hội tại một địa điểm ở thành phố Hải Dương (Tr không rõ địa chỉ cụ thể) và mua được của K 11 viên và 03 gói ma túy tổng hợp với số tiền là 3.500.000đ rồi mang về chỗ ở tại Số nhà 27/37 phố H, khu 3, phường C, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương cất giấu vào trong túi giấy màu đen treo trên giá phơi quần áo trong phòng tầng 03 phía sau. Đến chiều ngày 14/5/2020, Tr lấy một ít ma túy trong 01 gói nilon ra để sử dụng. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Tr đi tắm thì bị ảo giác và nghĩ đang bị nhiều người đuổi đánh nên chạy ra ngoài đường. Khi đến đoạn đường phố H giáp với đường tàu, Tr thấy một chiếc ô tô nhãn hiệu Santafe màu đen biển số 34A – 358.63 của anh Dương Đức C trú tại 172 Phan Đình P, phường C, thành phố Hải Dương đang đỗ bên đường, bên trong xe không có người, xe ô tô chưa tắt máy nên Tr mở cửa xe, ngồi vào ghế lái, nhấn chân ga và xoay vô lăng nhưng xe ô tô không di chuyển do Tr chưa cài số. Thấy xe ô tô nổ máy to, Tr hoảng sợ mở cửa xe chạy ra ngoài thì bị anh C cùng một số người dân giữ lại và trình báo cơ quan Công an. Đến 22 giờ 55 phút cùng ngày, tổ công tác Văn phòng cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hải Dương phối hợp với Công an phường C, thành phố Hải Dương tiến hành kiểm tra nơi ở của Tr thu giữ tại phòng ở tầng ba 01 túi giấy màu đen treo trên giá phơi quần áo bên trong có 03 túi nilon màu trắng chứa chất dạng tinh bột màu trắng, 01 túi nilon chứa 11 viên nén màu hồng đều có in hình vương miện và 01 giấy phép lái xe số 310196178007 mang tên Nguyễn Xuân Tr. Tr khai nhận tất cả đều là ma túy tổng hợp cất giấu để sử dụng ; Giấy phép lái xe mang tên Tr là giả, do Tr được một người phụ nữ tên Tú A (không xác định rõ tuổi, địa chỉ) cho nhưng chưa sử dụng vào mục đích gì. Quá trình bắt giữ còn thu giữ 01 túi xách

bằng giấy kích thước 30 x 40 x10 cm màu đen ; 01 xe máy không đeo biển số có số khung 1217DY462746, số máy HC 12E5462568 ; 01 giấy chứng nhận xe mô tô số 00774 mang tên Uông Văn H ở 49 C, phường B, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương có sự chứng kiến của anh Tăng Hạ L và anh Dương Nam H.

Kết luận giám định số 223/KLGD - PC09 ngày 18/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương kết luận:

- 11 (Mười một) viên nén màu hồng niêm phong trong phong bì gửi đến giám định có tổng khối lượng là : 4,957g (Bốn phẩy chín trăm năm mươi bảy gam) là ma túy, loại MDMA.

- Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì gửi đến giám định tổng khối lượng là 2,001g (Hai phẩy không trăm linh một gam), là ma túy loại Ketamine.

MDMA nằm trong danh mục I, STT : 27, Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Ketamine nằm trong danh mục III, STT : 35, Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định : Trả 4,830g (Bốn phẩy tám trăm ba mươi gam), MDMA; Trả 1,850g (Một phẩy tám trăm năm mươi gam), Ketamine.

Toàn bộ đối tượng giám định được hoàn lại trong niêm phong số : 223/KLGD - PC09.

Tại bản kết luận giám định số 76/PC 09 ngày 22/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận : Giấy phép lái xe ; Số : 310196178007 ; Họ tên: Nguyễn Xuân Tr; Ngày sinh: 14/11/1997; Quốc tịch: Việt Nam; Nơi cư trú: xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; Hạng: C ; Do sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 12 tháng 10 năm 2019 là giả.

Hoàn lại tài liệu giám định : Toàn bộ mẫu vật gửi giám định đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương.

Quá trình điều tra Nguyễn Xuân Tr khai nhận cất giấu trái phép 4,957g MDMA và 2,001g Ketamine mục đích để sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 119/CT-VKS ngày 28/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Xuân Tr về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận thành khẩn hành vi cất giấu trái phép 4,957g MDMA và 2,001g Ketamine mục đích để sử dụng cho bản thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Tr từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 6 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 15/5/2020. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 4,830g (Bốn phẩy tám trăm ba mươi gam), MDMA; 1,850g (Một phẩy tám trăm năm mươi gam), Ketamine hoàn lại sau giám định. Toàn bộ đối tượng giám định được hoàn lại trong niêm phong số : 223/KLGĐ – PC09 và 01 túi xách bằng giấy kích thước 30 x 40 x 10cm màu đen. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân Tr 01 xe máy có số khung 1217DY462746, số máy HC12E5462568; 01 giấy chứng nhận xe mô tô số 00774 đăng ký mang tên Ưông Văn H ở 49 C, phường B, thành phố Hải Dương ; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 14/5/2020, tại số nhà 27/37 phố H, Khu 3, phường C, thành phố Hải Dương; Nguyễn Xuân Tr đang cất giấu trái phép 4,957g MDMA và 2,001g Ketamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo là người có đủ năng lực hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích để sử dụng cho bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Theo Nghị định 19/2018/NĐ – CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự; Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần

chúng nhân dân. Việc sử dụng ma túy còn là mằm mống làm phát sinh một số loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng nặng nề cho sức khỏe của con người và kinh tế của gia đình người sử dụng, nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo vẫn cố ý sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 4,830g (Bốn phẩy tám trăm ba mươi gam), MDMA; 1,850g (Một phẩy tám trăm năm mươi gam), Ketamine hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy; 01túi xách bằng giấy kích thước 30 x 40 x 10cm màu đen là công cụ bị cáo đựng ma túy nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy không đeo biển số có số khung 1217DY 462746, số máy HC 12E5462568 thu giữ của bị cáo, qua tra cứu xác định đăng ký mang tên ông Uông Văn H ở 49 C, phường B, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương trùng với giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 007774 thu giữ của bị cáo. Bị cáo khai được một người bạn tên Tr (không rõ tuổi, địa chỉ) cho để đi lại. Quá trình điều tra không tiến hành làm việc được với ông Uông Văn H, mặt khác qua tra cứu xác định chiếc xe máy trên không phải vật chứng của vụ án khác. Bị cáo hiện đang là người quản lý hợp pháp của chiếc xe trên, không dùng chiếc xe trên vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo chiếc xe trên cùng giấy chứng nhận xe mô tô.

[7] Các vấn đề khác:

- Đối với người thanh niên tên K bán ma túy cho Tr, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với anh Tăng Hạ L là người cho Tr ở nhờ nhà, quá trình điều tra anh L không biết Tr tàng trữ ma túy tại nhà ở nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với hành vi của bị cáo Tr trèo lên xe ô tô biển số 34A – 358.63 của anh Dương Đức C sau đó ngồi vào ghế lái, nhân ga là do bị cáo có dấu hiệu bị ảo giác vì sử dụng ma túy nên hoảng loạn, sợ người khác đuổi đánh vì vậy bị cáo đã trèo lên xe để trốn chạy. Tr khai không biết lái xe ô tô, bằng lái xe ô tô

mang tên Nguyễn Xuân Tr là giả, không có mục đích chiếm đoạt chiếc xe. Xe ô tô của anh C không bị hư hỏng hay mất tài sản gì nên hành vi của bị cáo không cấu thành tội phạm hình sự.

- Đối với giấy phép lái xe hạng C số 310196178007 mang tên Nguyễn Xuân Tr do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 12/10/2019 qua giám định xác định là giả. Quá trình điều tra Tr khai được một người phụ nữ tên Tú A (không xác định rõ tên, tuổi, địa chỉ) cho Tr nhưng Tr không bàn bạc, trao đổi với Tú A về việc làm giấy phép trên, Tr chưa sử dụng vào mục đích gì nên không có căn cứ xử lý đối với Tr. Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định bổ sung quyết định khởi tố vụ án hình sự Làm giả con dấu tài liệu của cơ quan tổ chức và ra quyết định tách vụ án số 02 ngày 04/8/2020 để tiếp tục điều tra làm rõ trong vụ án khác.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, **điểm a, c** khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Luật phí, lệ phí. Nghị quyết số 326/QH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. **Tuyên bố:** Bị cáo **Nguyễn Xuân Tr** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Xuân Tr **05 (năm) năm** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 15/5/2020.

3. **Về vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy 4,830g (Bốn phẩy tám trăm ba mươi gam), MDMA; 1,850g (Một phẩy tám trăm năm mươi gam), Ketamine hoàn lại sau giám định. Toàn bộ đối tượng giám định được hoàn lại trong niêm phong số : 223/KLGĐ - PC09 và 01 túi xách bằng giấy kích thước 30 x 40 x 10cm màu đen.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân Tr 01 xe mô tô kiểu dáng Honda màu đen xám bạc không đeo biển kiểm soát, số khung 1217DY462746, số máy HC12E5462568; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Uông Văn H số 007774.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 08/9/2020).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân Tr phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an thành phố Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thu

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thu

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an thành phố Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thu

